

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2023 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

Ông Đặng Văn T, sinh ngày: 16/08/1984 và bà Ngô Thị L, sinh ngày: 21/12/1988. Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 11, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Cùng cư trú tại: phòng 310A, chung cư B, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 6 năm 2023, người yêu cầu là ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L kết hôn năm 2006 hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (giấy đăng ký kết hôn số 48 ngày 14.7.2006). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận, nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp, mâu thuẫn càng ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Nay cả hai ông bà đều xác định

không còn tình cảm gì với nhau và đã thống nhất thuận tình ly hôn nên ông bà cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai vợ chồng.

[2] Về con chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L xác định vợ chồng có 02 con chung là Đặng Thị Bích L, sinh ngày 28/10/2007 và con Đặng Văn Tiến L, sinh ngày 12/7/1013. Ly hôn, ông bà thoả thuận bà Ngô Thị L trực tiếp nuôi cả 2 con, ông Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi 02 con 4.000.000 đồng/1 tháng (2000.000 đồng/01 con) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2023.

[3] Về tài sản chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L khẳng định vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 3856 ngày 27/06/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L thuận tình ly hôn (giấy đăng ký kết hôn số 48, do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14.7.2006).

* Về con chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L xác định vợ chồng có 02 con chung là Đặng Thị Bích L, sinh ngày 28/10/2007 và con Đặng Văn Tiến L, sinh ngày 12/7/1013. Ly hôn, ông bà thoả thuận bà Ngô Thị L trực tiếp nuôi cả 2 con, ông Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi 02 con 4.000.000 đồng/1 tháng (2000.000 đồng/01 con) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2023.

Các bên có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về tài sản chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L khẳng định vợ chồng không có nợ chung.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông Đặng Văn T và bà Ngô Thị L mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 3856 ngày 27/06/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDQ. S;
- Các đương sự;
- CC THADSQ. S;
- UBND thị trấn L, huyện P,
tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa

